

Số: 19/2021/QĐST-HNGĐ

Đ, ngày 23 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án HNGĐ thụ lý số 157/2020/TLST- HNGĐ ngày 19 tháng 10 năm 2020.

Nguyên đơn: Chị Trần Thúy H – sinh năm 1988

Trú tại: Thôn P B, xã X, huyện Đ, tỉnh Phú Yên.

Bị đơn: Anh Phan Văn N – sinh năm 1979

Trú tại: Thôn P B, xã X, huyện Đ, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 3 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thúy H và anh Phan Văn N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Chị Trần Thúy H và anh Phan Văn N có 02 con chung: Phan Trần Duyên Nh – sinh ngày 18/8/2005 và Phan Trần Triệu V – sinh ngày 29/12/2010, hiện đang ở với chị H. Chị H và anh N thống nhất sau khi ly hôn chị H trực tiếp nuôi 02 con, việc cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh N được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung, nợ chung:* Chị Trần Thúy H và anh Phan Văn N tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí HNGĐST:* Chị Trần Thúy H tự nguyện chịu án phí cho anh

Phan Văn N nên chị H phải chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng chẵn*), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng chẵn*) chị H đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ theo biên lai ký hiệu AA/2019 số 0006701 ngày 19/10/2020. Chị H được nhận lại 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng chẵn*).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đường sự;
- VKSND tỉnh PY;
- VKSND H. Đ;
- UBND xã X, Đ;
- Phòng KTNV-THA TAND tỉnh;
- Chi cục THADS huyện;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

***Trần Ngọc Trung***